

Chén kim tương

Trần Nam Hiên



Minh họa: Cọ Trắng

Thánh Giáo Sư Tập năm 1967, có bốn câu thơ của Đức Động Đình Tiên Trưởng:

*“Thiên quang vũ trụ ánh muôn màu
Quyền pháp Tam Kỳ một túi râu
Chuồn chén kim tương cùng thế sự
Có ai theo Lão đến vườn đào.”⁻¹*

1. Cao Đài Hội Thánh, 14-03-Đình Mùi (23-04-1967).

Chúng ta cùng thử tìm hiểu hai chữ “kim tương”.

Trong “Rượu trong văn hóa tửu Trung Hoa”, của Li Zheng Ping, bản dịch Trần Thái Hùng, có nhắc đến rượu Kim Tương: “Thời kỳ Nam – Bắc, có Kỳ Giải tửu, Bạc Trụ Xuân tửu, Phiếu Giáo tửu, Đào Hoa tửu, Thiên Lý túy, Lư Hoa tửu... và Kim Tương tửu (tức Giá Tửu)...”

Kim tương tửu cũng có thể là cách gọi cho rượu vàng Trung Hoa. Rượu vàng còn gọi là rượu gạo (rice wine, hay yellow wine). Thời nhà Đường – Tống, đây là loại rượu rất thịnh hành. Rượu vàng lấy hạt ngũ cốc làm nguyên liệu để ủ. Phương bắc thì dùng cao lương, hạt kê, thử... Phương nam dùng gạo. Tên gọi có thể khác biệt theo địa phương. Giang Tây có Thủy Tửu, Thiểm Tây gọi Trù Tửu, Tây Tạng lại đặt tên Thanh Khóa Tửu.

Vậy, có thể hiểu hai chữ “kim tương” theo hai cách:

1. Kim tương (金漿): Một loại rượu có màu vàng, làm từ ngũ cốc.
2. Kim tương (今相): Chén rượu tương giao của ngày hôm nay.

Dựa theo câu thơ thứ hai và câu thứ tư, thì ta nhận thấy ý: Thời Hạ Nguơn, Tam Kỳ đã thu quyền pháp về một túi. Nên Tiên ông rót chén rượu giữa thế sự, để hỏi thử chuyện hiện tình: “Có ai theo Lão đến vườn đào”. Vậy, nhiều khả năng, chữ “kim tương” được dùng chính là chữ kim tương thứ hai.

Vậy, “Chuốc chén kim tương cùng thế sự” có thể tạm dịch: Rót chén rượu tương giao của ngày hôm nay để hỏi thử chuyện đời.